

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRỊ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 93 /QĐ-UBND

Trị An, ngày 13 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công bố công khai bổ sung kinh phí cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
Việt Nam xã**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRỊ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND xã Trị An về việc phê duyệt bổ sung kinh phí cho Ủy ban Mặt trận;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 173/TTr-PKT ngày 10 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán bổ sung kinh phí cho Ủy ban Mặt Việt Nam.

(Theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, CT. UBMTTQ xã và các cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Chánh, Phó CVP HĐND&UBND xã;
- Các Trưởng khu phố trong xã;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Dung



Biểu số 108/CK TC-NSNN

BIỂU CÔNG BỐ CÔNG KHAI CÂN ĐỐI DỰ TOÁN BỔ SUNG NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Đính kèm Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Trị An)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	205.200.000	TỔNG SỐ CHI	205.200.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%		I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾		II. Chi thường xuyên	205.200.000
III. Thu bổ sung	205.200.000	III. Dự phòng	
- Bổ sung cân đối	205.200.000	IV. Chi nộp ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn	-		
V. Thu từ nguồn CCTL	-		
VI. Thu kết dư	-		
VII. Thu từ nguồn XHH			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã



BIỂU CÔNG BỐ CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Đính kèm Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Trị An)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	205.200.000	205.200.000
I	Các khoản thu 100%	-	-
1	Thu phí lệ phí	-	-
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp - nông nghiệp	-	-
3	Thu khác ngân sách	-	-
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	-	-
1	Thu công thương nghiệp ngoài quốc doanh	-	-
	- Thuế giá trị gia tăng	-	-
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	-	-
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp		
	- Thuế tài nguyên		
2	Thuế thu nhập cá nhân	-	
3	Lệ phí trước bạ	-	-
	- Lệ phí trước bạ nhà đất	-	-
	- Lệ phí trước bạ khác		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	-	
IV	Thu chuyển nguồn	-	-
V	Thu từ nguồn CCTL	-	-
VI	Thu kết dư ngân sách	-	-
VII	Thu từ nguồn XHH	-	-
VIII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	205.200.000	205.200.000
	- Thu bổ sung cân đối	205.200.000	205.200.000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	-	-

BIỂU CÔNG BỐ CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Đính kèm Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Trị An)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	205.200.000	-	205.200.000
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	-		-
2	Chi quốc phòng	-		
3	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	-		
4	Chi văn hóa, thông tin	-		-
5	Chi phát thanh, truyền thanh	-		
6	Chi thể dục thể thao	-		-
7	Chi bảo vệ môi trường	-		-
8	Chi khoa học công nghệ	-		-
9	Chi y tế, dân số			-
10	Chi các hoạt động kinh tế	-		-
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	205.200.000		205.200.000
12	Chi đảm bảo xã hội	-		-
13	Chi khác	-		
14	Dự phòng ngân sách	-		
15	Chi nộp ngân sách cấp trên	-		

UBND XÃ TRỊ AN
PHÒNG KINH TẾ

Số: 173 /TTr-PKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trị An, ngày 10 tháng 10 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc công bố công khai dự toán bổ sung kinh phí cho Ủy ban Mặt Việt Nam.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Trị An.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH 15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước được Quốc hội thông qua số 83/2015/QH13 ngày 25/06/2015 được sửa đổi bổ sung tại Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND xã Trị An về việc phê duyệt bổ sung kinh phí cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;

Phòng Kinh tế xã tổng hợp báo cáo công khai công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 của xã Trị An (sau sắp xếp) kính trình UBND xã xem xét và ban hành Quyết định công bố công khai

(Phụ lục biểu đính kèm).

Kính trình UBND xã /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Chánh, Phó Chánh VP. UBND xã;
- Phòng ban chuyên môn xã;
- Lãnh đạo Phòng KTHT;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Hồng Cường



Biểu số 108/CK TC-NSNN

BIỂU CÔNG BỐ CÔNG KHAI CÂN ĐỐI DỰ TOÁN BỔ SUNG NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Đính kèm tờ trình số 173/TTr.KTHT&ĐT ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Phòng Kinh tế xã)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	205.200.000	TỔNG SỐ CHI	205.200.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%		I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾		II. Chi thường xuyên	205.200.000
III. Thu bổ sung	205.200.000	III. Dự phòng	
- Bổ sung cân đối	205.200.000	IV. Chi nộp ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn	-		
V. Thu từ nguồn CCTL	-		
VI. Thu kết dư	-		
VII. Thu từ nguồn XHH			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã



Biểu số 109/CK TC-NSNN

BIỂU CÔNG BỐ CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Đính kèm tờ trình số 173/TTr.KTHT&ĐT ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Phòng Kinh tế xã)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	205.200.000	205.200.000
I	Các khoản thu 100%	-	-
1	Thu phí lệ phí	-	-
2	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp - nông nghiệp	-	-
3	Thu khác ngân sách	-	-
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	-	-
1	Thu công thương nghiệp ngoài quốc doanh	-	-
	- Thuế giá trị gia tăng	-	-
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	-	-
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp		
	- Thuế tài nguyên		
2	Thuế thu nhập cá nhân	-	
3	Lệ phí trước bạ	-	-
	- Lệ phí trước bạ nhà đất	-	-
	- Lệ phí trước bạ khác		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	-	
IV	Thu chuyển nguồn	-	-
V	Thu từ nguồn CCTL	-	-
VI	Thu kết dư ngân sách	-	-
VII	Thu từ nguồn XHH	-	-
VIII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	205.200.000	205.200.000
	- Thu bổ sung cân đối	205.200.000	205.200.000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	-	-



Biểu số 110/CK TC-NSNN

BIỂU CÔNG BỐ CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Đính kèm tờ trình số 173/TTr.KTHT&ĐT ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Phòng Kinh tế xã)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	205.200.000	-	205.200.000
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	-		-
2	Chi quốc phòng	-		
3	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	-		
4	Chi văn hóa, thông tin	-		-
5	Chi phát thanh, truyền thanh	-		
6	Chi thể dục thể thao	-		-
7	Chi bảo vệ môi trường	-		-
8	Chi khoa học công nghệ	-		-
9	Chi y tế, dân số			-
10	Chi các hoạt động kinh tế	-		-
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	205.200.000		205.200.000
12	Chi đảm bảo xã hội	-		-
13	Chi khác	-		
14	Dự phòng ngân sách	-		
15	Chi nộp ngân sách cấp trên	-		